TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: **60**/2019/QĐST-HNGĐ	*Nam Đàn, ngày 20 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 71/2019/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 3 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị N; sinh năm 1993.

Nơi ĐKHKTT: Xóm ĐC, xã NC, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Xóm C, xã TL, huyện TC, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thế S; sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Xóm ĐC, xã NC, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào điều 212, điều 213 và điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị N và anh Nguyễn Thế S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị N và anh Nguyễn Thế S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Nhật Uyển N, sinh ngày 18 tháng 11 năm 2016 cho chị Trần Thị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Thế S do chị Trần Thị N không yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và các khoản nợ của vợ chồng: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị N chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí; hoàn trả lại cho chị Trần Thị N số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0002190 ngày 26 tháng 3 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi cục THA dân sự huyện Nam Đàn;
- UBND xã TL, huyện TC, tỉnh Nghệ An;
- UBND xã NC, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Lài